

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 06-02-2023.

“V/v tranh chấp về hôn nhân  
và gia đình - ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Viết Thanh.
- Ông Nguyễn Phú Hữu.

**- Thư ký Phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 06/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/12/2022 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/01/2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Hồ Thị H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà BBT, đường NHK, tổ ML, ấp HL, xã HA, thành phố CL, tỉnh ĐT.

**- Bị đơn:** Võ Thành P, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số nhà BBT, đường NHK, tổ ML, ấp HL, xã HA, thành phố CL, tỉnh ĐT.

(Chị H có mặt tại Phiên tòa, anh P vắng mặt tại Phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Quá trình giải quyết vụ án và tại Phiên tòa, chị Hồ Thị H trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Thị H và anh Võ Thành P kết hôn năm 1996, hôn nhân có tình cảm trước khoảng 02 tháng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh vào ngày 28/6/1996.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống H phúc thời gian đầu. Sau đó, chị H và anh P phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến tình trạng không hòa hợp trong mọi việc. Mặc dù, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Chị H nhận thấy cả hai không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Võ Thành P.

*Về con chung:* Chị Hồ Thị H và anh Võ Thành P có 02 con chung tên Võ Hồ Ngọc Hiếu, sinh năm 1997 và Võ Hồ Hữu Nghĩa, sinh ngày 16/4/2008, hiện con chung đang sống chung với chị H. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi con chung tên Võ Hồ Hữu Nghĩa, sinh ngày 16/4/2008, không yêu cầu anh P cấp dưỡng. Riêng con chung tên Võ Hồ Ngọc Hiếu, sinh năm 1997 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Võ Thành P, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh P nhưng anh P không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại Pên tòa và kết quả tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Hồ Thị H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Võ Thành P có địa chỉ tại xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Võ Thành P nhưng anh P không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và không có mặt tại Pên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Võ Thành P theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân của chị Hồ Thị H và anh Võ Thành P được xác lập vào năm 1996, do hai anh chị tự nguyện và thừa nhận, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa An, thị xã Cao Lãnh (nay là thành phố Cao Lãnh), tỉnh Đồng Tháp vào ngày 28/6/1996

nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Tại Pên tòa hôm nay, chị H yêu cầu được ly hôn với anh P, anh P không có ý kiến về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy chị H và anh P phát sinh nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh chị có thời gian hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, vợ chồng không còn yêu thương nhau, mặc dù còn sống chung nhà nhưng mỗi người có cuộc sống riêng, không quan tâm nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chị Hồ Thị H được ly hôn với anh Võ Thành P.

[2.2] Về con chung: Chị Hồ Thị H và anh Võ Thành P có 02 con chung tên Võ Hồ Ngọc Hiếu, sinh năm 1997 và Võ Hồ Hữu Nghĩa, sinh ngày 16/4/2008, hiện nay con chung đang sống chung với chị H. Tại Pên tòa, chị H yêu cầu tiếp tục nuôi con chung tên Võ Hồ Hữu Nghĩa, sinh ngày 16/4/2008, anh P vắng mặt và không có văn bản ý kiến về con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bé Hữu Nghĩa sống chung với mẹ đã ổn định, phát triển tốt về mọi mặt và bé cũng có nguyện vọng được sống với mẹ nên giao bé Hữu Nghĩa cho chị H nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung tên Võ Hồ Hữu Nghĩa, sinh ngày 16/4/2008 trực tiếp nuôi là có cơ sở.

Riêng con chung tên Võ Hồ Ngọc Hiếu, sinh năm 1997 đã trưởng thành, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3] Xét về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Tại Pên tòa, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh P không có ý kiến về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí: chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị H, chị Hồ Thị H được ly hôn với anh Võ Thành P.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị H, giao con chung tên Võ Hồ Hữu Nghĩa, sinh ngày 16/4/2008 cho chị Hồ Thị H trực tiếp nuôi, hiện nay Hữu Nghĩa đang sống với chị H.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Riêng con chung tên Võ Hồ Ngọc Hiếu, sinh năm 1997 đã trưởng thành, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Hồ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011863 ngày 07/12/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy chị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh (số 32/96 CNKH ngày 28/6/1996)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Cẩm Trinh**